|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP** **VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
|  Số: /TTr - BNN-TY | *Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2017* |

**TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ**

**Về việc ban hành Nghị định xử phạt vi phạm hành chính**

**trong lĩnh vực thú y**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ và sự phân công của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao chủ trì,phối hợp với các cơ quan hữu quan, nghiên cứu, soạn thảo dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Sau đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin trình Chính phủ nội dung chủ yếu của dự thảo Nghị định, cụ thể như sau:

# I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 25/11/2013 (sau đây gọi là Nghị định số 119/2013/NĐ-CP). Trong thời gian qua, nhìn chúng việc triển khai thi hành Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y kịp thời, phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội trong thời gian qua, đáp ứng được yêu cầu thực tế đấu tranh phòng chống các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y. Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y đã tạo ra khung pháp lý tương đối đồng bộ, hoàn chỉnh, các quy định, chế tài xử phạt rõ ràng, minh bạch, góp phần quan trọng giúp cho ngành thú y và các cơ quan hữu quan trong việc bảo đảm trật tự, kỷ cương trong hoạt động quản lý nhà nước về thú y. Những quy định và chế tài xử phạt của Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y đã giúp nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch bệnh cho động vật, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hành nghề thú y bảo đảm và bảo vệ sức khoẻ cho động vật, nâng cao chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm…, đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

 Theo số liệu báo cáo của các cơ quan chức năng từ năm 2013 đến nay, ngành thú y và các cơ quan hữu quan đã phát hiện và xử lý được 17.617 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y với số tiền phạt thu được là 43.501.037.225 tỷ đồng.

 Tuy nhiên, qua hơn 03 năm triển khai thực hiện, bên cạnh những kết quả đạt được, Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y đã bộc lộ nhiều điểm hạn chế, bất cập không phù hợp với tình hình thực tế và cơ sở pháp lý để ban hành Nghị định không phù hợp, cụ thể như sau:

*Thứ nhất,* ngày 19/6/2015 tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật thú y và luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016, các văn bản dưới luật cũng đã được Chính phủ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành;

*Thứ hai,* trong Luật thú y và văn bản dưới luật đã bổ sung nhiều hành vi bị cấm và có nhiều quy định quản lý nhà nước về thú y cần phải có chế tài xử phạt để bảo đảm tính răn đe và bảo đảm tổ chức thi hành luật được nghiêm.

*Thứ ba,* cơ sở pháp lý để xây dựng Nghị định xử phạt là căn cứ vào Pháp lệnh Thú y năm 2004 và các văn bản pháp luật hướng dẫn thi hành Pháp lệnh đã đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016;

*Thứ tư*, một số hành vi vi phạm mới phát sinh chưa được quy định trong Nghị định, nhiều hành vi có mức phạt thấp không bảo đảm tính răn đe, không phát huy hiệu lực, hiệu quả của xử phạt vi phạm hành chính đã gây nhiều khó khăn khi triển khai thực hiện như:

- Một số hành vi vi phạm mới phát sinh trong lĩnh vực phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, quản lý thuốc thú y,… như: Hành vi che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi gần nhất hoặc nhân viên thú y xã khi phát hiện động vật mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, chết do bệnh truyền nhiễm; không báo cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y kết quả xét nghiệm xác định động vật mang mầm bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch và Danh mục bệnh truyền lây giữa động vật và người; Sử dụng nguyên liệu thuốc thú y; khai báo không đúng số lượng, khối lượng động vật mắc bệnh, chết, sản phẩm động vật nhiễm bệnh phải tiêu hủy với mục đích trục lợi; khai báo không đúng số lượng, khối lượng vật tư, hóa chất để phòng, chống dịch bệnh động vật với mục đích trục lợi,…; vận chuyển, lưu giữ, giết mổ động vật để làm thực phẩm mà động vật đó bị sử dụng thuốc an thần không theo hướng dẫn của nhà sản xuất hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành thú y có thẩm quyền,…; sản xuất thuốc thú y ngoài địa điểm đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y hoặc Giấy chứng nhận GMP của cơ quan có thẩm quyền cấp phép;

sản xuất thuốc thú y không áp dụng điều kiện sản xuất GMP đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép,….

- Một số hành vi vi phạm có mức xử phạt thấp không bảo đảm tính răn đe và nghiêm minh của pháp luật như: Hành vi sử dụng thuốc thú y không có trong Danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam hoặc chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép; sử dụng thuốc thú y trong Danh mục thuốc thú y cấm sử dụng tại Việt Nam để phòng bệnh động vật; vận chuyển động vật mẫn cảm với dịch bệnh đã công bố và sản phẩm của chúng qua vùng có dịch bệnh động vật mà không được phép của cơ quan có thẩm quyền nơi có dịch,…; đánh tráo hoặc làm thay đổi số lượng động vật, khối lượng sản phẩm động vật đã được cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch; buôn bán động vật, sản phẩm động vật sai mục đích ghi trên Giấy chứng nhận kiểm dịch; không có Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật,…; đưa nước hoặc các loại chất khác vào động vật trước khi giết mổ; sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm động vật có chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi, thú y,…

Chính vì những lý do trên, việc xây dựng và ban hành một nghị định riêng về lĩnh vực thú y là phù hợp và đồng bộ nhằm triển khai có hiệu quả Luật thú y mới được Quốc hội ban hành, bảo đảm hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước về thú y trên mọi mặt của đời sống xã hội cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, việc khẩn trương tiến hành xây dựng Nghị định mới về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y để trình Chính phủ xem xét, ban hành là rất cần thiết.

**II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Việc soạn thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y được tiến hành trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau đây:

1. Việc xây dựng Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y phải bảo đảm phù hợp với Hiến pháp và các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tinh thần và nội dung của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

2. Việc xây dựng Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y phải kế thừa những hành vi vi phạm đã được quy định ổn định trong Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y và những hành vi này còn phù hợp với Luật thú y năm 2015 và những vấn đề thực sự bức xúc, nổi cộm trong thực tiễn đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y để tháo gỡ khó khăn trong khi thi hành Nghị định như:

- Bổ sung thêm một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực thú y theo quy định của Luật thú y năm 2015 mà chưa có chế tài xử phạt;

- Bổ sung một số hành vi vi phạm xâm phạm trật tự quản lý nhà nước về thú y nhưng chưa được quy định xử phạt;

- Nâng mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm nhằm bảo đảm tính phòng ngừa, tính răn đe của pháp luật;

- Bổ sung thêm hình thức xử phạt bổ sung đối với các hành vi bơm nước hoặc chất khác vào gia súc, gia cầm; giết mổ gia gia súc, gia cầm có chứa chất cấm, chất an thần,…; kinh doanh thuốc thú y cấm, nguyên liệu làm thuốc thú y và sử dụng nguyên liệu kháng sinh trong chăn nuôi và nuôi trồng thuỷ sản không theo quy định;

- Bổ sung và quy định chỉ rõ thẩm quyền xử phạt của các cơ quan có liên quan như Quản lý thị trường, Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển,…trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan quản lý chuyên ngành về thú y.

3. Việc xây dựng Nghị định phải mang tính kế thừa, tính thống nhất, đồng bộ và ổn định đối với các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan mới được sửa đổi và ban hành như pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực Thương mại, Hải quan, Môi trường, Đo lường chất lượng hàng hóa, hàng giả, nhãn mác hàng hóa, an toàn thực phẩm…trong việc đấu tranh, phòng ngừa và chống các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

4. Việc xây dựng Nghị định phải thể hiện sự nhất quán trong chính sách xử lý hành chính của Nhà nước ta từ trước đến nay, đó là nguyên tắc chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh đối với mọi hành vi vi phạm hành chính, khắc phục triệt để mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra. Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện kịp thời và phải đình chỉ ngay. Việc xử lý vi phạm hành chính phải được tiến hành nhanh chóng, công minh, triệt để.

5. Các quy định của Nghị định phải phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và ý thức pháp luật của nhân dân trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện sự phân công của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập tiến hành xây dựng dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y gồm :

1. Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập dự thảo Nghị định (Quyết định số 4169/QĐ-BNN-TY ngày 13/10/2016);

2. Báo cáo tổng kết 03 năm thi hành Nghị định số 119/2013/NĐ-CP về lĩnh vực thú y;

3. Xây dựng dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ;

4. Đánh giá tác động của dự thảo Nghị định;

5. Tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập và tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo Nghị định;

6. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành có liên quan; phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); một số Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thú y/Chăn nuôi thú y của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; một số doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y đối với dự thảo Nghị định (đến hết ngày 28/02/2017, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được 11 Bộ, ngành có liên quan; phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI); 20 văn bản góp ý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Thú y/Chăn nuôi thú y của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

Trên cơ sở tổng hợp, phân tích và tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉnh lý dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ (có Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo).

7. Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ (từ ngày 01/01/2017 đến ngày 28/02/2017) và trên Cổng Thông tin điện tử của Cơ quan chủ trì soạn thảo (từ ngày 15/12/2016 đến ngày 15/02/2017) để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã hoàn chỉnh dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Bố cục và nội dung chính của dự thảo Nghị định, gồm có 04 chương và 51 điều, cụ thể như sau:

**1. Chương I. Những quy định chung**

- Tại chương này được quy định từ Điều 1 đến Điều 4, gồm: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, quy định mức phạt tiền và thẩm quyền xử phạt.

 **2. Chương II. Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả**

Tại chương này được chia làm năm mục, cụ thể như sau:

 \* Mục 1. Vi phạm về phòng, chống dịch bệnh động vật (từ Điều 5 đến Điều 9), gồm có các tiểu mục sau:

 - Tiểu mục 1. Vi phạm quy định chung về phòng, chống dịch bệnh động vật (bao gồm cả động vật trên cạn và động vật thủy sản), cụ thể như sau:

####  + Vi phạm quy định chung về phòng bệnh, chống dịch bệnh động vật (Điều 5, Điều 6).

####  - Tiểu mục 2. Vi phạm về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn (Điều 7, Điều 8).

 - Tiểu mục 3. Vi phạm về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản (Điều 9).

####  \* Mục 2. Vi phạm về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật (từ Điều 10 đến Điều 19), gồm các tiểu mục sau:

 - Tiểu mục 1. Vi phạm quy định chung về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh, cụ thể như sau:

 + Vi phạm quy định chung về thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (Điều 10);

 + Vi phạm về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (Điều 11);

 + Vi phạm về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (Điều 12).

 - Tiểu mục 2. Vi phạm về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam, cụ thể:

 + Vi phạm quy định chung về thủ tục kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật (Điều 13);

+ Vi phạm quy định chung về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan quá cảnh lãnh thổ Việt Nam (Điều 14, Điều 15 và Điều 16).

 - Tiểu mục 3. Vi phạm về giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, cụ thể:

 + Vi phạm quy định chung về giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh; giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật nhập khẩu; tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam (Điều 17, Điều 18 và Điều 19).

 \* Mục 3. Vi phạm về kiểm soát giết mổ động vật trên cạn; sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y (từ Điều 20 đến Điều 27), cụ thể:

 - Vi phạm về vận chuyển, kinh doanh, thu gom, lưu giữ, kiểm soát giết mổ động vật; sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật trên cạn để kinh doanh (Điều 20);

 - Vi phạm về vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật nhỏ lẻ; cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật nhỏ lẻ (Điều 21);

 - Vi phạm về vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung; cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật để kinh doanh (Điều 22);

 - Vi phạm vệ sinh thú y trong vận chuyển động vật, sản phẩm động vật (Điều 23);

 - Vi phạm vệ sinh thú y đối với chợ kinh doanh, cơ sở thu gom động vật (Điều 24);

 - Vi phạm vệ sinh thú y đối với cơ sở kinh doanh động vật, sản phẩm động vật (Điều 25);

#### - Vi phạm vệ sinh thú y đối với cơ sở xét nghiệm, chẩn đoán, phẫu thuật động vật (Điều 26);

####  - Vi phạm về Giấy chứng nhận vệ sinh thú y (Điều 27).

 \* Mục 4. Vi phạm về quản lý thuốc thú y (từ Điều 28 đến Điều 40), gồm các tiểu mục sau:

 - Tiểu mục 1. Vi phạm về khảo nghiệm, kiểm nghiệm thuốc thú y, cụ thể như sau:

####  + Vi phạm về thủ tục, điều kiện khảo nghiệm thuốc thú y (Điều 28, Điều 29);

 + Vi phạm về điều kiện kiểm nghiệm thuốc thú y (Điều 30).

 - Tiểu mục 2. Vi phạm về sản xuất, buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, cụ thể như sau:

 + Vi phạm về thủ tục, điều kiện, chất lượng trong sản xuất thuốc thú y (Điều 31, Điều 32 và Điều 33);

 + Vi phạm về thủ tục, điều kiện, chất lượng trong buôn bán thuốc thú y (Điều 34, Điều 35 và Điều 36);

 + Vi phạm về thủ tục, điều kiện, chất lượng trong nhập khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y (Điều 37, Điều 38 và Điều 39);

 + Vi phạm về nhãn sản phẩm và quảng cáo thuốc thú y (Điều 40).

\* Mục 5. Vi phạm về hành nghề thú y, cụ thể:

####  - Vi phạm về thủ tục, hoạt động trong hành nghề thú y (Điều 41, Điều 42).

 **3. Chương III. Thẩm quyền xử phạt vi phạm và lập biên bản vi phạm hành chính**

 Tại chương này quy định và phân định rõ thẩm quyền xử phạt của từng chức danh trong các cơ quan có liên quan tại các điều khoản cụ thể theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (từ Điều 43 đến Điều 48), cụ thể gồm:

- Thẩm quyền xử phạt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp (Điều 43);

- Thẩm quyền xử phạt của thanh tra (Điều 44), gồm: Thanh tra Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, người được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên nghành trong lĩnh vực thú y; Chi cục trưởng Thú y/Chăn nuôi thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm thủy sản; Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Trưởng Đoàn thanh tra; Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Thú y,...;

- Thẩm quyền xử phạt Công an nhân dân (Điều 45), chủ yếu liên quan đến hành vi vi phạm trong chống dịch bệnh động vật; kiểm soát giết mổ động vật, sản xuất, buôn bán thuốc thú y cấm, ngoài Danh mục không được phép lưu hành tại Việt Nam,... được quy định tại Chương II của Nghị định này.

- Thẩm quyền xử phạt và việc phân định thẩm quyền xử phạt của các lực lượng khác (Điều 46 và Điều 47), cụ thể:

+ Thẩm quyền xử phạt của Hải quan, chủ yếu liên quan đến lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y.

+ Thẩm quyền xử phạt Quản lý thị trường, chủ yếu liên quan đến lĩnh vực vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y buôn bán trên thị trường.

+ Thẩm quyền xử phạt của Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, chủ yếu liên quan đến lĩnh vực vận chuyển động vật, sản phẩm động vật xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập, chuyển cửa khẩu, kho ngoại quan, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam tại các cửa khẩu, biên giới trên biển và đất liền.

#### - Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (Điều 48).

**4. Chương IV. Điều khoản thi hành**

Tại chương này có 03 điều từ Điều 49 đến Điều 51, nội dung chính của chương này:

- Quy định về hiệu lực thi hành (Điều 49);

- Quy định chuyển tiếp (Điều 50);

- Trách nhiệm thi hành (Điều 51).

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Trong quá trình soạn thảo lấy ý kiến về dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y gửi xin ý kiến các Bộ, ngành và địa phương đa số các ý kiến đếu nhất trí với bố cục, nội dung của dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, vẫn còn ý kiến khác nhau liên quan đến bố cục của dự thảo Nghị định, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Chính phủ xem xét, cho ý kiến:

- *Ý kiến thứ nhất*: Đề nghị xây dựng dự thảo Nghị định riêng về lĩnh vực thú y trình Chính phủ ban hành tách ra khỏi Nghị định số 119/2013/NĐ-CP, để kịp thời hướng dẫn thi hành Luật thú y năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016.

*- Ý kiến thứ hai*: Đề nghị không tách phần nội dung liên quan đến lĩnh vực thú y của “*Nghị định số 119/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi*” thành Nghị định riêng. Việc tách nội dung về lĩnh vực thú y ra khỏi Nghị định số 119/2013/NĐ-CP không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, phá vỡ trật tự trong hệ thống văn bản pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Dự thảo Nghị định hiện đang xây dựng theo Ý kiến thứ nhất và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin có giải trình như sau: Theo Quyết định số 1473/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai và Danh mục Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, thì Nghị định số 119/2013/NĐ-CP quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi được hợp nhất, ban hành. Trên cơ sở quy định về nội dung tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan là (Pháp lệnh Thú y năm 2004, Pháp lệnh Giống vật nuôi năm 2004 và Nghị định số 08/2010/NĐ-CP quy định về quản lý thức ăn chăn nuôi), đến nay một số văn bản này đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung ban hành thay thế như Luật thú y năm 2015; Pháp lệnh Giống vật nuôi đang được chuẩn bị xây dựng thành Luật chăn nuôi và được Quốc hội đưa vào chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2018; Nghị định 08/2010/NĐ-CP quy định về quản lý thức ăn chăn nuôi đã được sửa đổi, bổ sung đang trình Chính phủ thông qua trong năm 2017. Từ những lý do nêu trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thấy rằng:

*+ Một là*, Để kịp thời triển khai thi hành Luật thú y năm 2015, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016 một cách đồng bộ, hiệu quả, thống nhất trong công tác quản lý nhà nước về thú y, thì mọi hành vi vi phạm pháp luật về thú y phải được ngăn chặn và xử lý nghiêm minh kịp thời theo đúng tinh thần của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Trên cơ sở đó, việc xây dựng một Nghị định riêng về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y để trình Chính phủ ban hành trong năm 2017 là phù hợp, vì trong Luật thú y quy định ngoài các hành vi bị cấm ra, còn rất nhiều quy định quy phạm về nội dung trong quản lý nhà nước về thú y được quy định trong luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, mà trong Nghị định 119/2013/NĐ-CP chưa có quy định về chế tài xử phạt các hành vi vi phạm này như trong các lĩnh vực (phòng, chống dịch bệnh động vật; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý thuốc thú y; hành nghề thú y,…) khi vi phạm trong trật tự quản lý nhà nước về thú y.

+ *Hai là,* Để tạo sự ổn định, tránh sự xáo trộn khi sửa đổi, bổ sung nhiều lần một văn bản quy phạm pháp luật, việc xây dựng một Nghị định riêng về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y là phù hợp. Vì hiện nay, nếu Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y lại ghép trung với các lĩnh vực giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi thì khi Chính phủ ban hành một Nghị định mới về quản lý thức ăn chăn nuôi trong năm 2017, thì Nghị định xử phạt vừa được Chính phủ ban hành có hiệu lực thi hành trong thời gian ngắn lại phải tiếp tục sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Nghị định quản lý về thức ăn chăn nuôi. Đồng thời, tiếp đến năm 2018 Quốc hội ban hành Luật chăn nuôi, Chính phủ lại tiếp tục sửa đổi Nghị định xử phạt về lĩnh vực giống vật nuôi. Có thể nói, việc sửa đổi, bổ sung một văn bản quy phạm pháp luật nói chung sẽ dẫn đến khó khăn cho cơ quan thực thi pháp luật khó theo dõi và áp dụng pháp luật, còn đối với tổ chức và cá nhân không biết để cập nhật hành vi nào là vi phạm pháp luật, mức xử phạt ra sao, dẫn đến pháp luật không có tính khả thi, khó thực hiện trong thực tiễn, dễ nhầm lẫn trong khi áp dụng pháp luật, dẫn đến dễ oan sai, khó hiểu, niềm tin của người dân vào cơ quan nhà nước bị giảm sút.

 Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y đã có sự tiếp thu, chỉnh lý theo ý kiến của các Bộ, ngành. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

 *Hồ sơ gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình ; (2) Dự thảo Nghị định; (3) Bản tổng hợp, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của các Bộ, ngành; (4) Báo cáo đánh giá tác động của dự thảo Nghị định; (5) Báo cáo Tổng kết thi hành Nghị định*.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Các thành viên Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp; - Lưu: VT, TY. | **BỘ TRƯỞNG****Nguyễn Xuân Cường** |